TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2017/LHPT.
Ngày: 19/12/2017
V/ v: "Xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Anh Dân

- Các thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Quế và Ông Phùng Văn Thành.

- Đại diện VKS tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Giang - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thúy - Cán bộ tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên .

Ngày 19 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 27/2017/TLPT, ngày 9/11/2017 về việc xin ly hôn. Do bản án ly hôn sơ thẩm số 15/2017/HNGĐ-ST ngày 19/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện C có kháng cáo. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2017/QĐ - PT ngày 12/12/2017, giữa các đương sự

Nguyên đơn: Anh Vi Văn T, sinh năm 1984.

Bị đơn: Chị Lưu Thị N, sinh năm 1985.

Cùng trú tại: Xóm A, xã B, huyện C, Thái Nguyên.

(Anh T, chị N có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Anh Vi Văn T và chị Lưu Thị N kết hôn năm 2008, tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện C, Thái Nguyên. Thời gian chung sống anh chị có một con chung là cháu Vi Thái Th, sinh ngày 22/9/2009. Tài sản chung, nợ chung, hai bên xác định không có.

Trong cuộc sống vợ chồng, thời gian đầu chung sống hạnh phúc, sau phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng đã sống ly thân một thời gian dài, thiếu sự quan tâm săn sóc nhau. Anh T xác định tình cảm vợ chồng không còn, xin được ly hôn chị N để giải phóng cho nhau. Khi vợ chồng ly hôn anh có nguyện vọng nuôi con, anh không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con chung. Chị N nhất trí ly hôn, vì chị cũng

xác định tình cảm vợ chồng không còn. Khi ly hôn chị cũng có nguyện vọng nuôi con và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi hòa giải không thành Tòa sơ thẩm đưa vụ án ra xét xử và quyết định:

Về quan hệ vợ chồng: Chấp nhận đơn xin ly hôn của anh Vi Văn T, cho anh T được ly hôn chị Lưu Thị N.

Về con chung: Giao cho chị Lưu Thị N trực tiếp nuôi con chung là cháu Vi Thái Th, sinh này 22/9/2009. Buộc anh T phải có trách nhiệm đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị N nuôi cháu Vi Thái Th mỗi tháng là 1.000.000đ (một triệu đồng), cho đến khi cháu Th tròn 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác, thời hạn đóng góp được tính từ tháng 10/2017. Anh T có quyền đi lại thăm nom con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 21/9/2017. Anh T kháng cáo xin được nuôi con vì lý do, cháu Th từ trước vẫn ở cùng anh, chị N đi làm ăn xa nhà nên không có điều kiện chăm sóc con.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, sau khi nghe ý kiến phát biểu của đại diện VKS, Hội đồng xét xử nhận định:

[1.] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của anh T làm trong hạn luật định, đã nộp dự phí kháng cáo là hợp lệ được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2.] Về nội dung kháng cáo của anh T xin được nuôi con chung, lý do chị N đi làm ăn xa không có điều kiện chăm sóc con.

[3.] Thời gian chung sống anh T và chị N có một con chung là cháu Vi Thái Th, sinh ngày 22/9/2009, hiện cháu Th đang ở cùng anh T. Khi ly hôn cả anh T và chị N đều có có nguyện vọng nuôi con, Tòa sơ thẩm đã giao con cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng.

[4.] Tại phiên tòa phúc thẩm chị N nhất trí giao con chung cho anh T nuôi dưỡng vì lý do chị đang đi làm ăn xa.

[5.] Hội đồng xét xử thấy rằng, về điều kiện nuôi dưỡng con chung, anh T có khả năng nuôi con, bản thân cháu Th cũng có nguyện vọng ở với bố. Do vậy công nhận sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa. Giao con chung cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc góp phí tổn nuôi con cho chị N vì anh T không yêu cầu.

[6.] Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

[7.] Tại phiên tòa đại diện VKSND tỉnh Thái Nguyên phát biểu quan điểm, thẩm phán chủ tọa và Hội đồng xét xử tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về đường lối giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử sửa án sơ

thẩm, công nhận sự thỏa thuận của anh T, chị N giao con chung cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 2 Điều 308; Điều 310. Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Chấp nhận kháng cáo của anh Vi Văn T. Sửa bản án ly hôn sơ thẩm số 15/2017/HNGĐ-ST ngày 19/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện C, Thái Nguyên.

Áp dụng Điều 51, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ vợ chồng: Chấp nhận đơn xin ly hôn của anh Vi Văn T, cho anh T được ly hôn chị Lưu Thị N.

2. Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của anh T, chị N: Giao cho anh Vi Văn T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Vi Thái Th, sinh ngày 22/9/2009.

Về phí tổn nuôi con: Tạm hoãn cho chị N, vì anh T không yêu cầu.

Chị Lưu Thị N có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được quyền ngăn cản.

3.Về tài sản chung**:** Anh T, chị N khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Anh T phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được chuyển từ tiền tạm ứng án phí sang (Theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009260 ngày 14/8/2017 của Chi cục THADS huyện C.

Anh T không phải chịu án phí phúc thẩm được hoàn lại 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp, theo biên lai thu số 0009280 ngày 29/9/2017 của Chi cục THADS huyện C.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Đỗ Anh Dân

Nơi nhận:
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND huyện C;
- THADS huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu HS;